

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**
Số: 22/2017/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TP Thanh Hóa, ngày 07 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 76/2017/ TLST - DS ngày 02 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Khắc Đ - Sinh năm 1990.

HKTT: Phố Y, phường Q, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Lê Thị Thanh H- Là Luật sư văn phòng Luật sư T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn : Bà Lê Thị Ch - Sinh năm 1969

HKTT: Phố Y, phường Q , thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Bà Lê Thị Ph - Là Luật sư Công ty Luật hợp danh H, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1984.

- Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987.

- Cháu Nguyễn Thị Thanh B, sinh năm 2008.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Ch, sinh năm 1969 (Mẹ đẻ cháu B)

Cùng địa chỉ: Phố Y, phường Q, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Khắc Đ1, chị Nguyễn Thị Th, anh Nguyễn Khắc Đ2, bà Lê Thị Ch thông nhất di sản thừa kế của ông Nguyễn Khắc Tr (Tức Nguyễn Văn Tr) để lại gồm:

+ Quyền sử dụng đất tại thửa số 30, tờ bản đồ số 01, gồm diện tích 50m² đất ở và 82,5m² đất vườn tại thôn Y, xã Q, huyện Q (nay là phường Q, thành phố H), tỉnh Thanh Hóa. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Nguyễn Văn Tr. Trên đất có 01 nhà mái bằng 3 gian và công trình phụ.

+ Quyền sử dụng 217m² đất LM tại thửa đất số 24 tờ bản đồ số 03 tại thôn Y, xã Q, huyện Q (nay là phường Q, thành phố H), tỉnh Thanh Hóa. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Nguyễn Văn Tr.

+ Quyền sử dụng 252m² đất 2L tại thửa đất số 24 tờ bản đồ số 03 tại thôn Y, xã Q, huyện Q (nay là phường Q, thành phố H), tỉnh Thanh Hóa. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Nguyễn Văn Tr.

Anh Nguyễn Khắc Đ1, chị Nguyễn Thị Th, anh Nguyễn Khắc Đ2, bà Lê Thị Ch thống nhất:

- Giá trị quyền sử dụng đất tại thửa số 30, tờ bản đồ số 01, diện tích 50m² đất ở là $50\text{m}^2 \times 3.000.000\text{đ}/1\text{m}^2 = 150.000.000\text{đ}$ (Một trăm năm mươi triệu đồng).

- Giá trị 01 nhà mái bằng 3 gian và công trình phụ bằng 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

- Giá trị quyền sử dụng đất tại thửa số 30, tờ bản đồ số 01, diện tích 82,5m² đất vườn là $82,5\text{m}^2 \times 1.500.000\text{đ}/1\text{m}^2 = 123.750.000\text{đ}$. (Một trăm hai mươi ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

- Giá trị Quyền sử dụng 217m² đất LM là $217\text{m}^2 \times 65.000\text{đ}/1\text{m}^2 = 14.105.000\text{đ}$ (Mười bốn triệu một trăm linh năm ngàn đồng).

- Giá trị Quyền sử dụng 252m² đất 2L là $252\text{m}^2 \times 65.000\text{đ}/1\text{m}^2 = 16.380.000\text{đ}$ (Mười sáu triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng).

Tổng giá trị di sản của ông Nguyễn Khắc Tr để lại là 344.235.000đ (Ba trăm bốn mươi bốn triệu hai trăm ba mươi lăm ngàn đồng).

Anh Nguyễn Khắc Đ1, chị Nguyễn Thị Th, anh Nguyễn Khắc Đ2, bà Lê Thị Ch thống nhất: Những người được hưởng thừa kế của ông Nguyễn Khắc Tr theo pháp luật gồm: Bà Lê Thị Ch, anh Nguyễn Khắc Đ1, chị Nguyễn Thị Th, anh Nguyễn Văn Đ2 và cháu Nguyễn Thị Thanh B.

Anh Nguyễn Khắc Đ1, chị Nguyễn Thị Th, anh Nguyễn Khắc Đ2, bà Lê Thị Ch thống nhất thỏa thuận: Chia di sản thừa kế của ông Tr cho 5 kỹ phần thuộc hàng thừa kế của ông Tr, mỗi kỹ phần được hưởng: $344.235.000\text{đ} : 5 = 68.847.000\text{đ}$ (Sáu mươi tám triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn đồng).

Anh Nguyễn Khắc Đ1, chị Nguyễn Thị Th, anh Nguyễn Khắc Đ2, bà Lê Thị Ch thống nhất thỏa thuận như sau:

- Giao cho anh Nguyễn Khắc Đ được quyền sử dụng: 217m² đất LM tại thửa đất số 24 tờ bản đồ số 03 tại thôn Y, xã Q, huyện Q (nay là phường Q, thành phố H), tỉnh Thanh Hóa. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Văn Tr.

- Giao cho bà Lê Thị Ch và cháu Nguyễn Thị Thanh B được quyền sử dụng 252m² đất 2L tại thửa đất số 24 tờ bản đồ số 03 tại thôn Y, xã Q, huyện Q (nay là phường Q, thành phố H), tỉnh Thanh Hóa; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

mang tên ông Nguyễn Văn Tr và Quyền sử dụng đất tại thửa số 30, tờ bản đồ số 01, gồm diện tích 50m² đất ở và 82,5m² đất vườn tại thôn Y, xã Q, huyện Q (nay là phường Q, thành phố H), tỉnh Thanh Hóa; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Nguyễn Văn Tr. Quyền sở hữu 01 nhà mái bằng 3 gian và công trình phụ trên diện tích đất ở và đất vườn.

- Bà Lê Thị Ch có trách nhiệm chênh lệch lại giá trị tài sản cho anh Nguyễn Khắc Đ1 số tiền 63.300.000đ, chị Nguyễn Thị Th số tiền 63.300.000đ, anh Nguyễn Khắc Đ2 số tiền 63.300.000đ.

- Anh Nguyễn Khắc Đ1, chị Nguyễn Thị Th, anh Nguyễn Khắc Đ2, mỗi người được nhận từ bà Lê Thị Ch số tiền 63.300.000đ.

Anh Nguyễn Khắc Đ và bà Lê Thị Ch, cháu Nguyễn Thị Thanh B có quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để đăng ký quyền sử dụng đất đối với phần tài sản được nhận.

Về án phí: Anh Nguyễn Khắc Đ1, chị Nguyễn Thị Th, anh Nguyễn Khắc Đ2, bà

Lê Thị Ch thống nhất thỏa thuận: Bà Lê Thị Ch, anh Nguyễn Khắc Đ1, chị Nguyễn Thị Th, anh Nguyễn Văn Đ2 và cháu Nguyễn Thị Thanh B (Do bà Lê Thị Ch đại diện theo pháp luật) mỗi người phải nộp 1.721.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Anh Nguyễn Khắc Đ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.850.000đ. Trả lại cho anh Đ 129.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2016/0004357 ngày 27/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP H;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trương Thị Anh

